

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương.

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Toàn và ông Nguyễn Ngọc Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Huế - Thẩm tra viên;

- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk: Bà Nguyễn Thị Mai P - Kiểm sát viên.

Ngày 02/01/2024 tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 286/2023/TLPT-HS ngày 01/12/2023 đối với bị cáo Huỳnh Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 292/2023/HS-ST ngày 25/9/2023 của TAND TP Buôn Ma Thuột.

* Họ và tên bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/5/1996, tại Đắk Lắk; Nơi cư trú: Đ, thôn C, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh T1, con bà Nguyễn Thị Thanh L; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/01/2023 bị cáo Huỳnh Văn T cùng anh Nguyễn Xuân P1 cùng nhau uống bia tại Quán Bar D trên đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 00 giờ ngày 12/01/2023 cả hai ra về, bị cáo Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển số 47H1-660.12 chở anh Nguyễn Xuân P1 lưu thông trên đường N nói dài, theo hướng từ đường P đến đường A, tốc độ khoảng 45-50 km/h, đoạn đường có mặt đường đất và đá, không êm thuận, do không làm chủ được tay lái nên T để xe mô tô do T điều khiển tự ngã trượt trên đường, xảy ra tai nạn, hậu quả T và P1 bị thương, được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ, đến ngày 13/01/2023 anh P1 tử vong.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 84/TTh-TTPY ngày 12/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Xuân P1 là ngừng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não, hàm mật nặng do tai nạn giao thông.

Tại phiếu đo nồng độ cồn của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố B, đo nồng độ cồn của T vào lúc 01 giờ 21 phút ngày 12/01/2023, kết quả: 1.113 mg/L.

Tại hồ sơ bệnh án ngày 12/01/2023 của Bệnh viện Đ đối với Huỳnh Văn T thể hiện kết quả xét nghiệm sinh hoá đối với Trãi: định lượng Ethanol (cồn) (máu) là 32,9mmol/L, tương đương 151,6 mg/100ml.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 292/2023/HSST ngày 25/9/2023 của TAND TP Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Huỳnh Văn T 03 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm nói trên còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm.

Ngày 27/9/2023 bị cáo Huỳnh Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ các lời khai có trong hồ sơ vụ án, giữ nguyên nội dung Đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng của của bị cáo, nhận thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 5, Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00giờ ngày 12/01/2023 bị cáo Huỳnh Văn T trong tình trạng sử dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định đã điều khiển xe mô tô biển số 47h1-660.12 chở anh Nguyễn Xuân P1 lưu thông trên đường N nối dài, do không làm chủ được tay lái nên T để xe mô tô tự ngã trượt trên đường, xảy ra tai nạn, hậu quả T và P1 bị thương, được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ, đến ngày 13/01/2023 anh P1 tử vong. Do đó, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo với bị hại là bạn thân học cùng với nhau từ nhỏ, hai gia đình gần gũi, thân thiết với nhau nên gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự, không đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Gia đình bị cáo có người thân là người có công với cách mạng (Ông nội bị cáo là liệt sĩ);

Căn cứ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng theo quy định pháp luật hình sự, cho nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao, điểm a, b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giảm một phần hình phạt cho bị cáo đồng thời không nhất thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo - là biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình kết hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung

[3] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, bị kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Văn T** - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 292/2023/HS-ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn T** 03 (ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 02/01/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[2]. Án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Huỳnh Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 02/01/2024).

Nơi nhận:

- Vụ 1-TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- CQ THAHS Công an huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQLNVLQ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Ea Mnang.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Duy Phương